

Số: 1706 /QĐ-ĐHNL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xét miễn và công nhận điểm học phần

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2000 của Thủ tướng chính phủ về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-ĐHNL-HĐT ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4100/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo áp dụng cho bậc Đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1543/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định xét miễn và công nhận điểm học phần, chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ biên bản số 02/BB-ĐHNL-KKH ngày 17 tháng 04 năm 2025 về việc xét miễn và công nhận điểm học phần của Khoa Khoa học đối với 18 (mười tám) sinh viên;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 18 (mười tám) sinh viên hệ đại học chính quy được miễn và công nhận điểm học phần.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Sinh viên phải tham gia đầy đủ các học phần còn lại, theo khung chương trình đào tạo đã được ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Khoa, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn

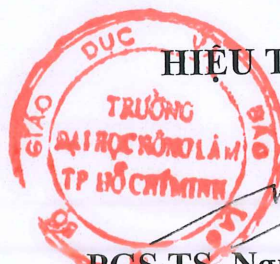
DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC XÉT MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1706/QĐ-ĐHNL ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Họ tên	MSSV	Mã học phần	Tên học phần	Tín chỉ	Điểm
01	Nguyễn Lại Quỳnh Nam	20711240	202408	Sinh học động vật	3	8.6
			202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	7.7
			202112	Toán cao cấp B1	2	6.8
			202301	Hóa học đại cương	3	5.9
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	6.0
02	Nguyễn Khánh Hưng	20711204	202112	Toán cao cấp B1	2	6.3
			202301	Hóa học đại cương	3	6.2
			202401	Sinh học đại cương	2	7.3
			202408	Sinh học động vật	3	7.6
			202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	9.0
03	Nguyễn Thế Phương Uyên	20711327	202112	Toán cao cấp B1	2	7.5
			202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	7.6
			211102	Sinh học phân tử	2	7.7
04	Nguyễn Kim Quỳnh Hương	20138900	202201	Vật lý 1	2	6.6
			202121	Xác suất thống kê	3	6.5
05	Nguyễn Tiến Thành	20711288	202408	Sinh học động vật	3	7.3
			211102	Sinh học phân tử	2	7.0
			202622	Pháp luật đại cương	2	8.1
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	7.0
			202502	Giáo dục thể chất 2	1	8.0
06	Lê Thị Thu Trang	20711120	202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	8.0
			202620	Kỹ năng giao tiếp	2	7.4

			202408	Sinh học động vật	3	7.6
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	6.0
			202502	Giáo dục thể chất 2	1	7.0
			202620	Kỹ năng giao tiếp	2	6.8
			202402	Thực hành Sinh học Đại cương	1	8.1
			202408	Sinh học động vật	3	7.9
			211102	Sinh học phân tử	2	7.5
			202401	Sinh học đại cương	2	8.6
07	Nguyễn Tấn Hào	20711193				
08	Hồ Thị Thanh Huyền	24129142	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
09	Lê Trần Bảo Thanh	24112268	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
10	Võ Minh Khải	22135051	202501	Giáo dục thể chất 1	1	M
11	Phan Văn Huy	23154028	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	M
12	Lê Quang Trọng Thường	24139162	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
13	Nguyễn Minh Nhựt	23135052	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
14	Vũ Thị Như Quỳnh	17125239	202501	Giáo dục thể chất 1	1	M
15	Nguyễn Ngọc Vy	24113189	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	M
16	Nguyễn Thị Minh Tuyền	24139195	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
			202501	Giáo dục thể chất 1	1	M
17	Hà Nguyễn Khánh Linh	24139089	202502	Giáo dục thể chất 2	1	M
18	Trần Công Minh	17115070	202501	Giáo dục thể chất 1	1	M

Danh sách gồm 18 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn